

**DANH SÁCH THÍ SINH**  
Năm học 2025-2026. Học kỳ 2

Môn thi: **Học phần tốt nghiệp 1**

Hình thức thi: Tự luận

Thời gian làm bài: 120 (phút)

Tổng số thí sinh: 21

STT	SBD	Mã HVSV	Họ đệm	Tên	TP1	TP2	ĐQT	Lần thi	Ngày thi	Ca thi	Phòng	Ghi chú
1	100	AT170502	Nguyễn Hoàng	Anh	6	8	6,6	1	23/06/2026	8h00	804-TA1	
2		AT170402	Nguyễn Văn	Anh	6	8	6,6	1				Nợ HP
3	101	AT180512	Trần Đăng Tuấn	Dũng	8	8	8	1	23/06/2026	8h00	804-TA1	
4		AT160411	Lê Công	Đạt	9	8	8,7	1				Nợ HP
5	102	AT180309	Nguyễn Tiến	Đạt	7	9	7,6	1	23/06/2026	8h00	804-TA1	
6	103	AT180110	Nguyễn Hoàng Hải	Đặng	5	5	5	1	23/06/2026	8h00	804-TA1	
7	104	AT160217	Lại Quang	Đức	7	9	7,6	1	23/06/2026	8h00	804-TA1	
8	105	AT160315	Nguyễn Văn	Đức	6	9	6,9	1	23/06/2026	8h00	804-TA1	
9		AT150413	Phạm Kiều	Giang	5	5	5	1				Nợ HP
10		AT180619	Mai Huy Việt	Hoàng	5	5	5	1				Nợ HP
11	106	AT180320	Hoàng Trọng	Hùng	6	6	6	1	23/06/2026	8h00	804-TA1	
12	107	AT180520	Tô Thị Quỳnh	Hương	8	9	8,3	1	23/06/2026	8h00	804-TA1	
13	108	AT180225	Phan Nam	Khánh	7	7	7	1	23/06/2026	8h00	804-TA1	
14	109	AT180430	Hoàng Đức	Long	7	8	7,3	1	23/06/2026	8h00	804-TA1	
15		AT17N0116	Trần Công	Nam	5	5	5	1				Nợ HP
16	110	AT180240	Nguyễn Minh	Quang	7	8	7,3	1	23/06/2026	8h00	804-TA1	
17		AT180540	Đình Thanh	Quý	5	5	5	1				Nợ HP
18	111	AT170644	Đông Minh	Tấn	7	9	7,6	1	23/06/2026	8h00	804-TA1	
19	112	AT170546	Bùi Xuân	Thành	7	8	7,3	1	23/06/2026	8h00	804-TA1	
20	113	AT150463	Nguyễn Thanh	Tùng	8	9	8,3	1	23/06/2026	8h00	804-TA1	
21	114	AT160159	Nguyễn Hoàng	Việt	6	8	6,6	1	23/06/2026	8h00	804-TA1	

Hà Nội, ngày 22 tháng 06 năm 2026

**PHÒNG KT&ĐBCLĐT**

**DANH SÁCH THÍ SINH**  
Năm học 2025-2026. Học kỳ 2

Môn thi: **Học phần tốt nghiệp 2**

Hình thức thi: Tự luận

Thời gian làm bài: 120 (phút)

Tổng số thí sinh: 26

STT	SBD	Mã HVSV	Họ đệm	Tên	TP1	TP2	ĐQT	Lần thi	Ngày thi	Ca thi	Phòng	Ghi chú
1	100	AT170502	Nguyễn Hoàng	Anh	8,3	9	8,5	1	23/06/2026	14h00	804-TA1	
2		AT170402	Nguyễn Văn	Anh	5	5	5	1				Nợ HP
3	101	AT180512	Trần Đăng Tuấn	Dũng	7	7	7	1	23/06/2026	14h00	804-TA1	
4		AT160411	Lê Công	Đạt	6,5	7	6,7	1				Nợ HP
5	102	AT180309	Nguyễn Tiến	Đạt	7,5	8	7,7	1	23/06/2026	14h00	804-TA1	
6	103	AT180110	Nguyễn Hoàng Hải	Đăng	5	5	5	1	23/06/2026	14h00	804-TA1	
7	104	AT160217	Lại Quang	Đức	8,5	9	8,7	1	23/06/2026	14h00	804-TA1	
8	105	AT180311	Nguyễn Lê Quang	Đức	9,8	10	9,9	1	23/06/2026	14h00	804-TA1	
9	106	AT160315	Nguyễn Văn	Đức	8,3	9	8,5	1	23/06/2026	14h00	804-TA1	
10	107	AT180411	Phạm Minh	Đức	7,5	8	7,7	1	23/06/2026	14h00	804-TA1	
11		AT150413	Phạm Kiều	Giang	5	5	5	1				Nợ HP
12	108	AT160417	Vũ Đức	Hải	9,5	9,5	9,5	1	23/06/2026	14h00	804-TA1	
13	109	AT150119	Lê Trung	Hiếu	6	7	6,3	1	23/06/2026	14h00	804-TA1	
14		AT180619	Mai Huy Việt	Hoàng	5	5	5	1				Nợ HP
15	110	AT180320	Hoàng Trọng	Hùng	6,5	7	6,7	1	23/06/2026	14h00	804-TA1	
16	111	AT170624	Lê Minh	Hùng	9,5	10	9,7	1	23/06/2026	14h00	804-TA1	
17	112	AT170123	Nguyễn Quốc	Hùng	9,8	10	9,9	1	23/06/2026	14h00	804-TA1	
18	113	AT180520	Tô Thị Quỳnh	Hương	6,5	7	6,7	1	23/06/2026	14h00	804-TA1	
19	114	AT180521	Trần Quang	Hương	7,5	8	7,7	1	23/06/2026	14h00	804-TA1	
20	115	AT180225	Phan Nam	Khánh	6,5	7	6,7	1	23/06/2026	14h00	804-TA1	
21		AT180430	Hoàng Đức	Long	9	9,5	9,2	1				Nợ HP
22		AT17N0116	Trần Công	Nam	5	5	5	1				Nợ HP
23	116	AT150347	Vương Hồng	Thái	6,5	7,5	6,8	1	23/06/2026	14h00	804-TA1	
24	117	AT170546	Bùi Xuân	Thành	5	5	5	1	23/06/2026	14h00	804-TA1	
25	118	AT160347	Hoàng Văn	Thành	9,5	9,5	9,5	1	23/06/2026	14h00	804-TA1	
26	119	AT160159	Nguyễn Hoàng	Việt	9,3	10	9,5	1	23/06/2026	14h00	804-TA1	

Hà Nội, ngày 22 tháng 06 năm 2026

**PHÒNG KT&ĐBCLĐT**